

Số: /KH-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2024

Căn cứ Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh về Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2690/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 1879/KH-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 648/KH-UBND ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2024 - 2025; theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 72/TTr-STTTT ngày 20/3/2024; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Là cơ sở để các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện gắn với thực hiện các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh năm 2024.

Tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ về Chương trình chuyển đổi số được giao tại Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025, Kế hoạch số 1879/KH-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh; từ đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các nội dung, nhiệm vụ đề ra phải thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương. Thông qua việc triển khai Chương trình chuyển đổi số, từng bước hình thành mô hình nông thôn mới thông minh; nâng cao vai trò, hoạt động của cộng đồng thông qua áp dụng chuyển đổi số để xây dựng nông thôn mới bền vững.

- Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả và thống nhất giữa các Sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tổ chức triển khai thực hiện.

- Quá trình tổ chức thực hiện đảm bảo sự vào cuộc quyết liệt, kiên trì của các cấp, các ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các xã trong việc xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể, xác định nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh năm 2024.

II. MỤC TIÊU

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị, từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số, phấn đấu đạt 90% hồ sơ công việc cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc cấp huyện và 60% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

- 100% xã NTM năm 2024 đạt chuẩn Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới; 100% số xã NTM nâng cao năm 2024 đạt chuẩn tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông; đạt chỉ tiêu 15.1, 15.2 của tiêu chí số 15 về Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

- 100% đơn vị cấp huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 9.5 của Tiêu chí số 9 về an ninh trật tự - Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; 100% đạt chỉ tiêu 9.2 của Tiêu chí số 9 về an ninh trật tự - Hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

- Phấn đấu năm 2024 có ít nhất 05 mô hình thôn nông thôn mới thông minh theo lĩnh vực nổi trội (cải cách hành chính, an ninh trật tự, giáo dục, du lịch, văn hóa,...).

- Triển khai thí điểm 01 mô hình xã thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh để thực hiện nhân rộng.

- Triển khai mới ít nhất 18 mô hình thôn nông thôn mới thông minh và rà soát đánh giá 10 mô hình xã NTM thông minh đã thực hiện năm 2022-2023.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: Các trang thông tin điện tử, mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới.

- Nâng cấp Cổng thông tin điện tử nông thôn mới tỉnh để từng bước đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số; xây dựng Fanpage nông thôn mới Quảng Nam để tuyên truyền kết quả xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh.

2. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới

- Tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với phát triển chính quyền số, đẩy mạnh việc cung cấp và nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, internet băng rộng; hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng wifi internet miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn,...), các nền tảng số.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là trong quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch, môi trường.

- Tăng cường áp dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tổ chức triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức triển khai, thông tin truyền thông, đào tạo và tập huấn trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đảm bảo đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến địa phương.

+ Ứng dụng nền tảng quản lý trực tuyến thống nhất trong công tác: Lập kế hoạch, thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn; giám sát chất lượng môi trường, quản lý các nguồn chất thải, chất ô nhiễm và cấp nước sạch nông thôn.

3. Thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn

- Đẩy mạnh quá trình số hóa, xây dựng bản đồ số nông nghiệp nông thôn, cơ sở dữ liệu đồng bộ, thực hiện quản lý mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

- Ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo, tăng cường trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

4. Tập trung phát triển xã hội số trong xây dựng nông thôn mới

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

- Hỗ trợ các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số đầu tư, phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, môi trường nông thôn ở các địa phương.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các nền tảng, dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet.

5. Triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới

- Triển khai thí điểm các mô hình xã, thôn nông thôn mới thông minh gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự, cải cách hành chính, an ninh trật tự, du lịch nông thôn...), duy trì hiệu quả các xã, thôn đã được triển khai. Cấp huyện chủ động nhân rộng các mô hình thôn NTM thông minh cho các thôn khác trên địa bàn.

- Triển khai thí điểm mô hình xã thương mại điện tử, từ đó triển khai nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh.

- Rà soát, đánh giá các mô hình xã NTM thông minh: Cẩm Thanh, Điện Quang, Tiên Cảnh, Tam Giang, Duy Phước; Mô hình xã nông thôn mới thông minh phát triển chuyển đổi số toàn diện tại xã Quế Phú, huyện Quế Sơn; Mô hình xã nông thôn mới thông minh về an ninh trật tự tại xã Đại Thắng, huyện Đại Lộc; Mô hình xã nông thôn mới thông minh về giáo dục và đào tạo tại xã Quế Lộc, huyện Nông Sơn; Mô hình xã nông thôn mới thông minh về cải cách hành chính tại xã Bình Phú, huyện Thăng Bình; Xã nông thôn mới thông minh về văn hóa tại xã Tam Phước, huyện Phú Ninh để đánh giá, nhân ra diện rộng.

- Tổ chức đánh giá Bộ tiêu chí chuyển đổi số cấp xã cho tất cả các xã đã đạt chuẩn NTM theo Quyết định số 2425/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 của UBND tỉnh để có kế hoạch chỉ đạo thực hiện cho phù hợp.

6. Triển khai thực hiện các nội dung tiêu chí thông tin truyền thông, hành chính công trong xây dựng nông thôn mới

- Hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện rà soát, đánh giá, hoàn thiện các nội dung tiêu chí về thông tin và truyền thông trong xây dựng nông thôn mới đối với các huyện, xã xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), tổ công nghệ cộng đồng; xây dựng, nâng cấp trang thông tin điện tử của xã; tăng cường giải quyết hồ sơ công việc trên hệ thống phần mềm Q-Office, giải quyết thủ tục hành chính qua hệ thống một cửa điện tử, cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Kiểm tra các nội dung về lĩnh vực thông tin và truyền thông thuộc chương trình MTQG xây dựng NTM tại các địa phương.

- Hướng dẫn thực hiện nội dung thuộc ngành thông tin và truyền thông theo

Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ Sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; bổ sung tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021 - 2025 cho phù hợp với điều kiện của tỉnh.

7. Nguồn vốn thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số

Nguồn ngân sách trung ương bổ sung thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới năm 2024; nguồn ngân sách tỉnh bố trí thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới năm 2024 được phê duyệt; nguồn ngân sách cấp huyện, xã; nguồn vốn xã hội hoá, vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án, vốn huy động.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 12/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 6124/KH-UBND ngày 19/10/2020 của UBND tỉnh.

Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc trong việc thực hiện các nội dung về tiêu chí Thông tin và Truyền thông, các nội dung về chuyển đổi số, xây dựng và triển khai mô hình thôn thông minh, mô hình xã thương mại điện tử, mô hình xã nông thôn mới thông minh gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự, môi trường, cải cách hành chính, an ninh trật tự, du lịch nông thôn...).

Thẩm định đánh giá các nội dung tiêu chí thông tin truyền thông, hành chính công đối với các xã xây dựng NTM.

Thẩm định các nội dung về triển khai mô hình xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử, thôn thông minh.

Tổ chức kiểm tra các nội dung về thông tin truyền thông, chuyển đổi số tại các địa phương.

Xây các chuyên mục, tin, bài thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, trên cổng thông tin điện tử nongthonmoi.net.

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối NTM tỉnh tham mưu UBND tỉnh quy định, hướng dẫn thực hiện nội dung thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông theo Quy định tại Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối NTM tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, đánh giá các mô hình xã NTM thông minh, thôn NTM thông minh đã thực hiện năm 2022-2023, những khó khăn, vướng mắc (nếu có) và báo cáo UBND tỉnh để có chỉ đạo, nhân rộng hoặc xử lý vướng mắc (nếu có); chỉ đạo cấp huyện, xã đánh giá Bộ tiêu chí chuyển đổi số cấp xã, báo cáo UBND

tinh đầu quý III/2024 để chỉ đạo.

Chủ trì duy trì, nâng cấp Cổng thông tin điện tử nông thôn mới tỉnh; chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối NTM tỉnh xây dựng Fanpage nông thôn mới Quảng Nam.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ngành có liên quan và địa phương xây dựng và tổ chức triển khai nền tảng dữ liệu số nông nghiệp trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, hợp tác xã và doanh nghiệp nông nghiệp đóng vai trò nòng cốt và người nông dân tham gia tích cực trong việc thu thập, chuẩn hóa, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ sản xuất nông nghiệp, tiêu thụ nông sản; kịp thời cung cấp thông tin, tư vấn, dự báo tình hình cho nông dân.

Chủ trì triển khai kinh tế số trong xây dựng Nông thôn mới.

Triển khai ứng dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý, giám sát đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP. Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Nông nghiệp.

Hướng dẫn các địa phương thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025.

3. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ và nguồn ngân sách tỉnh đối ứng để thực hiện Kế hoạch này theo đúng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn trên cơ sở đề xuất của cơ quan chủ trì Chương trình.

4. Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh

Triển khai áp dụng các phần mềm, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành chương trình nông thôn mới; chủ trì thực hiện các hoạt động tuyên truyền về Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới. Căn cứ vào nhiệm vụ được giao, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện; tổng hợp, kiểm tra kinh phí đề xuất của các Sở, ngành địa phương liên quan, phối hợp với Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền phân bổ thực hiện từ nguồn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

5. Các Sở, Ban, ngành

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh năm 2024 của ngành.

Thực hiện tuyên truyền về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; chủ trì, hướng dẫn các địa phương tăng cường chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế số triển khai cung cấp các dịch vụ trực tuyến tại khu vực nông thôn về các lĩnh vực phụ trách.

Đẩy mạnh nâng cao hơn nữa hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh xử lý các hồ sơ công việc trên môi trường mạng nhằm đạt mục tiêu 90% hồ sơ công việc cấp tỉnh trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố

Căn cứ kế hoạch này ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh năm 2024 của địa phương.

Đối với địa phương được lựa chọn triển khai mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh, xã thương mại điện tử, thôn thông minh chủ động phối hợp với các các sở, ngành, đơn vị có liên quan để triển khai mô hình.

Đẩy mạnh xử lý các hồ sơ công việc trên môi trường mạng nhằm đạt mục tiêu 80% hồ sơ công việc cấp huyện, 60% hồ sơ công việc cấp xã trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số; nâng cao hơn nữa hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thực hiện ký số trên hệ thống phần mềm Q-Office nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã tổ chức quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin đã được trang bị, chuyên giao. Chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động người dân đồng thuận tham gia các hoạt động chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng giao dịch điện tử, thanh toán trực tuyến, dịch vụ số cho người dân, hợp tác xã, doanh nghiệp. Bám sát hoạt động thực tiễn để đề xuất các nhiệm vụ mới, các sáng kiến, kinh nghiệm nhằm giúp hoạt động chuyển đổi số của địa phương đảm bảo tiếp cận với người dân ở mọi tầng lớp ngành nghề.

Chủ động bố trí, lồng ghép nguồn vốn ngân sách cấp huyện để tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh tại địa phương.

Sử dụng hiệu quả nguồn vốn chuyển đổi số được hỗ trợ trong kế hoạch năm 2024 theo Nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh để thực hiện các nội dung chuyển đổi số trong xây dựng NTM tại Kế hoạch này; bố trí vốn đối ứng ngân sách cấp mình theo tỷ lệ quy định để thực hiện các mô hình xã thông minh, thôn NTM thông minh, xã thương mại điện tử, đồng thời bố trí kinh phí để nhân rộng các mô hình xã NTM thông minh, thôn NTM thông minh đã thực hiện hiệu quả ở các xã, thôn khác trên địa bàn; tổ chức đánh giá Bộ tiêu chí chuyển đổi số cấp xã đối với các xã trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

năm 2024. Yêu cầu thủ trưởng các Sở, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế của ngành, địa phương để tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Bộ NN và PTNT (b/c);
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTN, KTTH, KGVX (H).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Quang Bửu